

Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2018

KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018
(Hội đồng thành viên phê duyệt tại Nghị quyết 20/NQ-HĐTV ngày 29/3/2018)

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017

1. Chỉ tiêu sản xuất:

1.1. Tưới nông nghiệp: Kế hoạch tưới năm 2017 là 23.565ha, kết quả thực hiện là 24.395ha. Cụ thể:

- Vụ Đông Xuân: 12.753ha/12.557ha đạt 102%.
- Vụ Hè Thu: 7.744ha/7.283ha đạt 106%.
- Vụ mùa: 3.898ha/3.725ha đạt 105%.

* *Đánh giá:* Công tác phục vụ tưới nông nghiệp luôn được Công ty quan tâm hàng đầu, thực hiện tốt công tác kiểm tra, sửa chữa thường xuyên đảm bảo công trình hoạt động tốt, công tác điều nước luôn phối hợp kịp thời với các địa phương. Tổng diện tích phục vụ tưới năm 2017 đạt 104% so với kế hoạch.

Kết quả thực hiện cấp nước phục vụ sản xuất cả ba vụ đều vượt so với kế hoạch; nguyên nhân do một số địa phương người dân mở rộng sản xuất. Cụ thể:

- Vụ Đông Xuân: Tổng diện tích tăng 196ha tập trung chủ yếu ở công trình đập Năm Sao.

- Vụ Hè Thu: Tổng diện tích tăng 461ha. Trong đó công trình Hồ Bà Long không đăng ký diện tích nhưng người dân lại sản xuất và một số công trình có diện tích tăng như: Đập Năm Sao, Đập Đồng Hiệp...

- Vụ Mùa: Tổng diện tích tăng 173ha tập trung chủ yếu ở hai công trình đập Suối Cả và trạm bơm Tà Lài.

1.2. Ngăn mặn:

Công tác ngăn mặn hàng năm đều thực hiện tốt, đảm bảo phục vụ cho sản xuất của người dân. Tổng diện tích ngăn mặn là 5.938ha/5.938ha đạt 100% kế hoạch. Trong đó công trình thủy lợi Ông Kèo ngăn mặn xả phèn 5.277ha, công trình đê Hiệp Phước – Long Thọ là 661ha.

1.3. Cấp nước công nghiệp:

Lượng nước cấp cho công nghiệp năm 2017 là 17.757.610m³/19.757.000m³ đạt 89,88% kế hoạch, nhưng so với cùng kỳ chỉ đạt 97,54% vì một số đơn vị dùng nước giảm là Công ty VeDan chỉ đạt 84,60% so với cùng kỳ, Công ty Formosa (lấy nước từ đập Long An) chỉ đạt 67,37% so với cùng kỳ.

Lượng nước cấp cho các đơn vị dùng nước năm 2017 chưa đạt so với kế hoạch, nguyên nhân năm 2017 mùa mưa kéo dài nên các doanh nghiệp dùng nước đã tận dụng nguồn nước mưa để sản xuất và giảm sản lượng sản xuất, nên lượng nước sử dụng từ các công trình giảm.

2. Chỉ tiêu về tài chính:

2.1. Tổng doanh thu: Kế hoạch năm 2017 là 26.603.000.000đồng.

Doanh thu năm 2017 thực hiện là 27.340.248.000đồng đạt 102,77% kế hoạch, trong đó:

* Doanh thu hoạt động KTCT:	24.572.764.000đ
- Doanh thu hoạt động dịch vụ tưới và tiêu nước:	6.000.000.000đ
- Doanh thu hoạt động khai thác tổng hợp:	18.572.764.000đ
+ Thu cấp nước Công nghiệp:	17.477.609.000đ
+ Thu HĐ thuê mặt nước, qua đê:	1.095.155.000đ
* Doanh thu khác:	2.767.484.000đ

Doanh thu thực hiện trong năm 2017 đạt 102,77% so với kế hoạch lý do là tăng doanh thu từ hoạt động kinh doanh khác.

2.2. Lợi nhuận: Kế hoạch năm 2017 là 4.448.000.000đồng

Lợi nhuận năm 2017 là 6.099.961.000đ đạt 137,14% do doanh thu kinh doanh khác tăng và công ty thực hiện tốt công tác tiết kiệm.

2.3. Nộp ngân sách: Kế hoạch nộp ngân sách năm 2017 là 2.219.000.000đ

Công ty phải nộp ngân sách năm 2017 là 2.786.271.000 đồng đạt 125,56% kế hoạch, vượt 25,56% kế hoạch do doanh thu tăng.

3. Lao động và tiền lương

3.1. Lao động: Kế hoạch lao động năm 2017 là 108 người

Tổng số lao động của Công ty đến tháng 12 năm 2017 là 106 người đạt 98,15% so với kế hoạch do một số cán bộ nghỉ hưu.

3.2. Tiền lương: Kế hoạch tiền lương năm 2017 là 9.431.000.000đ.

Thực hiện cả năm 2017 là 10.037.010.000đ đạt 106,43% kế hoạch.

4. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Tổng số dự án Công ty được giao làm chủ đầu tư và có kế hoạch vốn năm 2017 là 15 dự án với tổng vốn kế hoạch là 70.949,31 triệu đồng. Cụ thể: Nguồn vốn ngân sách tập trung 06 dự án với tổng vốn kế hoạch là 55.356,0 triệu đồng; Nguồn vốn sự nghiệp thủy lợi 09 dự án với tổng vốn kế hoạch là 15.593,31 triệu đồng.

Giá trị khối lượng thực hiện đến 31/12/2017 là 75.909,30 triệu đồng, giá trị giải ngân đến hết năm 2017 là 64.013,40 đạt 90,22% kế hoạch vốn được giao. Trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách tập trung: Giá trị giải ngân là 55.351,64 đạt 99,99% kế hoạch vốn được giao.

- Nguồn vốn sự nghiệp thủy lợi: Giá trị giải ngân là 8.520,76 triệu đồng đạt 54,64% kế hoạch vốn. Lý do không giải ngân hết vốn kế hoạch:

+ Một số dự án đã hoàn thành và được bàn giao đưa vào sử dụng nên dư vốn. Hiện Công ty đang làm thủ tục quyết toán như: Đo mốc ranh đập Đồng Hiệp, Nạo vét các tuyến kênh rạch của HTTL Ông Kèo, Sửa chữa hồ Núi Le, Nâng cấp, thay mới thiết bị trạm bơm Xuân Tâm, Kiểm định an toàn đập hồ Gia Ui, Kiểm định an toàn đập hồ Đa Tôn, Kiên cố kênh chính hồ Bà Long.

+ Một số dự án do có một số vướng mắc và đang chờ UBND tỉnh phê duyệt nên chưa có cơ sở thanh toán giải ngân vốn như:

Dự án Mua sắm trang thiết bị phục vụ duy tu, bảo dưỡng nạo vét thường xuyên kênh mương HTTL Ông Kèo: Ngày 11/12/2017 UBND tỉnh có quyết định số 4448/QĐ-UBND về việc phê duyệt danh mục mua sắm thiết bị, Công ty đã trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, hiện đang chờ phê duyệt để triển khai thực hiện.

Dự án lập phương án phòng chống lũ lụt cho vùng hạ du hồ chứa nước Cầu Mới tuyến V, tuyến VI: Ngày 27/12/2017 Sở nông nghiệp & Phát triển nông thôn có kết quả thẩm định phương án phòng chống lũ lụt hạ du hồ Cầu Mới (tuyến V, tuyến VI) tại văn bản số 5772/SNN-QLXDCT, ngày 15/01/2018 UBND tỉnh ra quyết định phê duyệt. Hiện công ty đang làm thủ tục thanh toán cho nhà thầu.

* *Đánh giá chung:* Trong nhiệm vụ chủ đầu tư dự án và tu sửa, nâng cấp các công trình thủy lợi Công ty đã tổ chức thực hiện theo đúng trình tự đầu tư xây dựng, hầu hết các dự án đều thực hiện theo đúng tiến độ.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018

1. Chỉ tiêu sản xuất:

1.1. Công tác tưới, tiêu phục vụ nông nghiệp:

Công ty lập kế hoạch tưới, tiêu năm 2018 trên cơ sở các địa phương đăng ký diện tích sản xuất nông nghiệp trong năm 2018 và năng lực thực tế của các công trình, khả năng khai thác nguồn nước bổ sung; Công ty xây dựng kế hoạch như sau:

Tổng diện tích tưới, tiêu phục vụ nông nghiệp: **26.154ha**; Trong đó:

- Diện tích tưới:	23.954ha
+ Vụ đông xuân:	12.933ha
+ Vụ hè thu:	7.305ha
+ Vụ mùa:	3.716ha
- Diện tích tiêu:	2.200ha

Tổng diện tích tưới, tiêu phục vụ nông nghiệp đăng ký kế hoạch 2018 là **26.154ha** đạt 107,21% so với thực hiện năm 2017.

1.2. Công tác ngăn mặn – xả phèn: 5.938ha đạt 100% so với thực hiện năm 2017.

1.3. Công tác cấp nước công nghiệp:

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2017 của các doanh nghiệp dùng nước, Công ty đăng ký kế hoạch cấp nước công nghiệp năm 2018 cho các đơn vị như sau:

- Cấp nước cho Công ty VeDan:	7.500.000m ³
- CT hồ Cầu Mới:	3.600.000m ³
- CT hồ Gia Ui cấp nước cho NM cồn Xuân Lộc:	20.000m ³
- CT hồ Gia Ui cấp nước cho NM Tâm Hưng Hòa:	1.220.000m ³

- CT hồ Gia Ui cấp nước cho NM Toàn Xuân Hưng: 20.000m³
- CT đập Long An cấp nước cho Công ty Formosa: 1.600.000m³
- CT đập Suối Cả cấp nước cho Công ty Formosa: 4.000.000m³
- Cấp nước tưới cỏ sân golf: 240.000m³

Tổng kế hoạch cấp nước công nghiệp năm 2018 là **18.200.000m³** đạt 102,49% so với thực hiện năm 2017.

2. Chỉ tiêu tài chính:

2.1. Doanh thu: 25.499.000.000đ

Trong đó:

- 2.1.1. Thu hoạt động tưới, tiêu nước: 6.500.000.000đ
 - Thu cấp bù do miễn thủy lợi phí: 6.500.000.000đ
- 2.1.2. Thu kinh doanh khai thác tổng hợp: 18.706.000.000đ
- 2.1.3. Thu khác: 293.000.000đ

Doanh thu đăng ký kế hoạch năm 2018 là **25.499.000.000 đồng** đạt 93,27% so với thực hiện năm 2017.

2.2. Lợi nhuận 2018:

Trên cơ sở doanh thu, chi phí đã xây dựng. Năm 2018 cân đối thu – chi như sau:

- Tổng thu: 25.499.000.000đồng.
- Tổng chi: 22.508.000.000đồng.
- Lợi nhuận: 2.991.000.000đồng.

Công ty được cấp bù hoạt động khai thác thủy lợi năm 2018 là 6.500.000.000đồng. (Theo Quyết định số 4674/QĐ-UBND ngày 26/12/2017).

3. Kế hoạch nộp ngân sách năm 2018 là 1.830.000.000 đồng

Kế hoạch nộp ngân sách năm 2018 là **1.830.000.000 đồng** đạt 65,68% so với thực hiện năm 2017.

4. Lao động tiền lương:

4.1. Nhân lực:

Để đảm bảo hoạt động, kế hoạch lao động năm 2018 của Công ty sẽ là 109 người. Trong đó:

- Số lượng người quản lý doanh nghiệp: 7 người.
- Số lượng người lao động: 102 người

4.2. Tiền lương: 9.937.000.000 đồng; Trong đó:

- Lương viên chức quản lý chuyên trách: 1.915.000.000đ
- Thù lao của thành viên HĐQT không chuyên trách: 53.000.000đ
- Lương của người lao động: 7.969.000.000đ

5. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

- Căn cứ Quyết định 4439/QĐ-UBND ngày 11/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ Thông báo số 923/TB-SKHĐT ngày 11/12/2017 của Sở Kế hoạch & Đầu tư về thông báo chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công năm 2018.

5.1. Đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách tập trung: 79.000,00 triệu đồng.

a) Giai đoạn chuẩn bị đầu tư:

- Dự án Nâng cấp, sửa chữa đập Long An: Kế hoạch vốn năm 2018 là 100,00 triệu đồng.

b) Giai đoạn thực hiện dự án: Kế hoạch vốn năm 2018 là 78.900,00 triệu đồng.

- Dự án Sửa chữa, nạo vét lòng hồ công trình Hồ Suối Vọng: Kế hoạch vốn năm 2018 là 500,00 triệu đồng.

- Dự án Hồ chứa nước Gia Măng: Kế hoạch vốn năm 2018 là 43.000,00 triệu đồng.

- Dự án Nạo vét suối Đa Tôn: Kế hoạch vốn năm 2018 là 5.400,00 triệu đồng.

- Dự án Xây dựng đường và cầu qua tràn tuyến V hồ Cầu Mới: Kế hoạch vốn năm 2018 là 15.000,00 triệu đồng.

- Dự án Thủy lợi phục vụ tưới vùng mía Định Quán: Kế hoạch vốn năm 2018 là 15.000,00 triệu đồng.

5.2. Đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách trung ương: 20.000,00 triệu đồng

- Dự án Thủy lợi phục vụ tưới vùng mía Định Quán: Kế hoạch vốn năm 2018 là 20.000,00 triệu đồng.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1- Đối với chỉ tiêu tưới, tiêu nông nghiệp và ngăn mặn xả phèn:

1.1. Cơ sở xây dựng kế hoạch năm 2018: Để đảm bảo kế hoạch xây dựng sát với kế hoạch sản xuất của địa phương và năng lực công trình. Kế hoạch phục vụ sản xuất nông nghiệp được xây dựng theo quy định sau:

- Trên cơ sở diện tích sản xuất có nhu cầu sử dụng nước tưới, tiêu và ngăn mặn – xả phèn các xã đăng ký kế hoạch sản xuất cho từng đối tượng (loại cây trồng, nuôi trồng thủy sản) với các trạm quản lý khai thác trực thuộc Công ty.

- Căn cứ năng lực công trình và khả năng nguồn nước của từng công trình các trạm QLKT thống nhất với các xã về diện tích phục vụ và hình thức tưới; tổng hợp gửi cho UBND các huyện.

- Các huyện điều chỉnh hoặc bổ sung (nếu có) cho phù hợp với cơ cấu cây trồng theo kế hoạch sản xuất của huyện và đăng ký kế hoạch sản xuất với Công ty. Đây là cơ sở để Công ty ký kết hợp đồng dùng nước với địa phương.

1.2. Tổ chức thực hiện:

- Tiếp tục thực hiện kiểm tra các công trình trước lũ và sau lũ để kịp thời tu sửa các công trình nhằm đáp ứng cho nhu cầu dùng nước và phòng chống lụt bão.

- Công tác chuẩn bị trước khi vào vụ sản xuất: Hoàn thiện công tác sửa chữa công trình, bảo dưỡng thiết bị, đánh giá lại khả năng phục vụ của công trình. Trên cơ sở nguồn nước hiện có và dự báo diễn biến của thời tiết về nguồn nước, Công ty chủ động lên kế hoạch điều chỉnh diện tích đã đăng ký, dịch chuyển thời vụ hoặc chuyển đổi cơ cấu cây

trồng ứng phó với khả năng xảy ra hạn hán, bão, lũ; làm việc thống nhất với địa phương để chỉ đạo thực hiện.

- Trong thời gian phục vụ:

+ Theo dõi nắm bắt tình hình diễn biến khí hậu để vận hành, điều tiết dẫn nước và lên lịch tưới cho phù hợp với hình thức tưới đối với từng loại cây trồng.

+ Thường xuyên kiểm tra các hệ thống công trình dẫn nước để sửa chữa kịp thời đảm bảo phục vụ sản xuất.

+ Chủ động dự phòng máy bơm dầu để khi công trình giảm nguồn nước sẽ phục vụ cho các diện tích ở xa công trình.

2- Đối với chỉ tiêu cấp nước Công nghiệp:

- Cơ sở xây dựng kế hoạch: Dựa trên cơ sở hợp đồng và sản lượng tiêu thụ của năm 2017 của các đơn vị đối tác để xây dựng chỉ tiêu kế hoạch cấp nước Công nghiệp. Trong năm 2018 Công ty cần tổ chức thực hiện như sau:

+ Theo dõi tình hình biến đổi của khí hậu để xác định thời điểm trữ nước đáp ứng được năng lực công trình trong các hồ đập đảm bảo lượng nước cung cấp theo đúng hợp đồng đã ký kết. Ngoài ra khi nhu cầu dùng nước của các đối tác tăng so với hợp đồng Công ty sẽ có kế hoạch triển khai điều tiết phù hợp đối với các công trình có năng lực kết hợp tưới tiêu và cấp nước để cung cấp.

+ Mở rộng tìm kiếm đối tác dùng nước mới trên các công trình quản lý có khả năng cấp nước cho Công nghiệp.

3- Đối với công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

- Chủ đầu tư phải kiểm tra giám sát thường xuyên, chất lượng công việc các dự án được đảm bảo theo đúng quy trình, quy phạm về quản lý chất lượng đầu tư xây dựng.

- Chủ đầu tư cần tăng cường kiểm tra việc thực hiện của nhà thầu tư vấn theo yêu cầu của Hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan. Yêu cầu nhà thầu tư vấn điều chỉnh khi phát hiện sai sót, bất hợp lý.

Trên đây là nội dung công bố kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 của Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai để công bố trên cổng thông tin doanh nghiệp./.

(Kèm theo biểu 01/CT-KH2018)

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND Tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- HĐTV; KSV;
- BGĐ Công ty;
- P. TC-HC, P. KH-KT;
- Lưu VT.



Nguyễn Minh Kiều

T1